

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG ẢNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2017/HSST

Ngày: 30/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân

Các Hội thẩm:

1. Ông Lò Văn Đoàn.

2. Bà Mùa Thị Ly

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Đỗ Mạnh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã M, huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2017/HSST, ngày 15 tháng 11 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/HSST – QĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn V**; Tên gọi khác: Không;
 Sinh năm: 1984, tại huyện M, tỉnh Điện Biên;
 Cư trú: Bản B, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên;
 ĐKKHKT: Bản B, xã B, huyện M, tỉnh Điện Biên;
 Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 8/12;
 Con ông: Lường Văn L (đã chết) và bà Lường Thị B sinh năm 1946;
 Có vợ: Lò Thị L, sinh năm 1982 và có 04 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017;
 Tiền sự: Không; Tiền án: Không;
 Bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 16/9/2017 cho đến ngày xét xử; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lường Văn V được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút, ngày 16 tháng 9 năm 2017, Tại nhà ở của mình thuộc bản B, xã B, huyện M, Tổ công tác Công an đồn Búng lao, huyện Mường Ảng bắt quả tang Lường Văn V tàng trữ trái phép 01 gói bên trong có bột màu trắng nghi là Heroin.

Tại Cơ quan điều tra, Lường Văn V khai nhận: Khoảng 15 giờ, ngày 15/9/2017, Lường Văn V đi bộ lên bản P, xã B, huyện M để tìm mua hêrôin về sử

dụng. Khi đến bản Pú Nen V gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ, V đã hỏi mua 01 gói heroin của một người đàn ông dân tộc Mông với giá 200.000đ, khi mua được heroin V cầm trên tay đi về nhà, còn người đàn ông đó đi đâu thì V không rõ. Khi về đến nhà V dùng dao lam cắt một ít ra sử dụng bằng hình thức đốt, hít, số còn lại V gói lại bằng mảnh giấy nilon màu xanh và cất giấu trong túi quần bên phải treo gần giường ngủ của V. Đến khoảng 12h30 ngày 16/9/2017, V lấy gói heroin để ở chiếu ăn cơm chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an đồn Búng Lao phát hiện bắt quả tang. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ 01 gói bên trong có bột màu trắng nghi là heroin.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 17/9/2017 thì 01 gói có trọng lượng là: 0,36gam.

Tại bản kết luận giám định số 773/GĐ – PC 54, ngày 03/10/2017 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: 0,36 gam là heroin.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số 58/QĐ – VKS – HS, ngày 15/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lường Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy " theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật Hình sự 1999; Khoản 3 điều 7, Khoản 1 điều 249 Bộ luật Hình sự 2015; Nghị quyết 41/2016/QH14 ngày 20/6/2017 Xử phạt bị cáo Lường Văn V từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,28g heroin. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn toàn bộ án phí hình sự cho bị cáo.

Lời nói sau cùng, Lường Văn V nhận phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự nên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn V công nhận: Khoảng 15 giờ, ngày 15/9/2017, Lường Văn V đi lên bản Pú Nen, xã B, huyện M mua 01 gói heroin của một người đàn ông dân tộc Mông với giá 200.000đ, khi mua được heroin V đã sử

dụng một ít bằng hình thức đốt hít, số hêrôin có trọng lượng là: 0,36g V tàng trữ để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo tại các bút lục từ số: 42 đến BL số: 57 có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản xác định trọng lượng ngày 17/9/2017 và kết luận giám định số 773/GĐ – PC 54, ngày 13/10/2017 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: 0,36 gam là hêrôin.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lương Văn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 194 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Xét tính chất mức độ phạm tội: Trọng lượng Hêrôin bị thu giữ là 0,36gam nằm trong khoảng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam với mục đích là để sử dụng. Tính chất tội phạm của bị cáo là nghiêm trọng và phải chịu trách nhiệm hình sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 194/BLHS năm 1999 có khung hình phạt từ 02 đến 07 năm tù.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện M, Tỉnh Điện Biên được bố mẹ cho đi học đến lớp 8/12 ở nhà lao động sản xuất. Đến năm 2007 kết hôn với chị Lò Thị L và có với nhau 04 người con. Do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên có nhân thân không tốt; tuy nhiên, tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Bị cáo được xem xét để áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội quy định tại Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử áp dụng các quy định có lợi và các tình tiết khác để quyết định hình phạt phù hợp đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại điều 48 BLHS.

Bị cáo khai bố bị cáo là ông Lương Văn Le được tặng thưởng huân chương, nhưng gia đình bị cáo cung cấp được tờ giấy chữ nước ngoài không có bản dịch và Bản sao Quyết định về chế độ trợ cấp một lần đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống Mỹ theo Quyết định số 142/2008/QĐ-TTg ngày 27/10/2008 của thủ tướng chính phủ nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Theo khoản 5 Điều 194/BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều

kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về nguồn gốc số hêrôin bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 15/9/2017. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không đặt vấn đề xem xét.

Về vật chứng: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,36 gam hêrôin (Trong đó có 0,08g gửi giám định không hoàn lại) còn lại 0,28 g heroin là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Lương Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn V phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; Khoản 3 Điều 7; Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Lương Văn V 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 9 năm 2017.

2. *Vật chứng:* Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự, Điểm a Khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy: 0,28g hêrôin (Theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an và Chi cục thi hành án ngày 15/11/2017).

3. *Án phí:* Căn cứ Khoản 2 Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn V.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Điện Biên
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Vân